

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 174/TTr-SNN ngày 14 tháng 12 năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang với nội dung sau đây:

1. Tên gọi và địa vị pháp lý:

a) Tên gọi: Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là Quỹ); Tên giao dịch quốc tế: Tuyen Quang Disaster Prevention Fund (viết tắt là Tuyen Quang DPF);

b) Địa vị pháp lý: Quỹ Phòng, chống thiên tai là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

c) Trụ sở: Cơ quan quản lý Quỹ cấp tỉnh đặt tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tuyên Quang.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Quỹ

a) Tham mưu, hướng dẫn việc lập Kế hoạch thu Quỹ hàng năm để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch thu đối với từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương trên địa bàn tỉnh; triển khai thông báo Kế hoạch thu Quỹ cho từng cơ quan, đơn vị, tổ chức.

b) Tổng hợp các trường hợp miễn, giảm, tạm hoãn thu nộp Quỹ hàng năm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định vào thời điểm giao chỉ tiêu kế hoạch thu Quỹ. Trường hợp miễn, giảm, tạm hoãn thu nộp Quỹ do ảnh hưởng thiệt hại thiên tai đột xuất gây ra thực hiện theo quy định hiện hành.

c) Tiếp nhận, quản lý kinh phí thu nộp của các tổ chức và cá nhân cư trú trên địa bàn tỉnh theo Quyết định hàng năm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các khoản đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

d) Tham mưu phân bổ, cấp phát kinh phí từ Quỹ Phòng, chống thiên tai để chi cho các hoạt động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; chi phí quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ các cấp.

đ) Báo cáo quyết toán Quỹ hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm tra trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và lập Báo cáo kết quả thu, chi Quỹ với Cơ quan quản lý Quỹ Trung ương theo quy định.

e) Công khai kết quả thu Quỹ, báo cáo quyết toán thu chi theo quy định; chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

f) Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn việc thu nộp, quản lý, sử dụng, quyết toán Quỹ; công khai thu, chi Quỹ theo quy định.

g) Cung cấp đầy đủ thông tin về Quỹ cho các cơ quan chức năng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo quy định.

h) Thực hiện quản lý tài chính, tài sản phục vụ hoạt động của Quỹ theo quy định.

i) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

k) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật có liên quan.

l) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý và điều hành Quỹ gồm: Hội đồng Quản lý Quỹ, Ban kiểm soát và Cơ quan Quản lý Quỹ.

a) Hội đồng Quản lý Quỹ gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ là: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách lĩnh vực Phòng, chống thiên tai.

Phó Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ là: Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phụ trách lĩnh vực Phòng, chống thiên tai.

Các Ủy viên: 01 Phó Giám đốc Sở Tài chính; 01 Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi.

b) Ban Kiểm soát gồm: Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Trưởng Ban Kiểm soát là: Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Các thành viên: 01 công chức của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, 01 công chức của Sở Tài chính.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan Quản lý Quỹ, cơ cấu tổ chức bao gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán và Bộ phận nghiệp vụ; Giám đốc Quỹ là đại diện pháp nhân của Quỹ. Cơ quan quản lý Quỹ đặt tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Giám đốc Quỹ là: Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phụ trách lĩnh vực Phòng, chống thiên tai.

Phó Giám đốc Quỹ là: Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi.

Kế toán Quỹ là: Kế toán Chi cục Thủy lợi.

Bộ phận nghiệp vụ là: Công chức, người lao động thuộc Chi cục Thủy lợi; cán bộ, công chức trung tập từ các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện nhiệm vụ theo hình thức biệt phái.

4. Nguồn tài chính: Theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ.

Điều 2. Chế độ làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ máy quản lý và điều hành (Hội đồng quản lý Quỹ, Ban kiểm soát, Cơ quan quản lý Quỹ) Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công và được thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ cấp tỉnh do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ban hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo QG về PCTT;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Báo Tuyên Quang;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng Tin học-Công báo
- CV: TC, NLN;
- Lưu: VT (Hòa).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn